

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2020/HS-ST
Ngày 30 - 7- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Duy Khương và ông Cà Văn Pân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cầm Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Ngân Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 07/7/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXXST- HS ngày 11/7/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2020/QĐXXST- HS ngày 22/7/2020; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2020/QĐXXST- HS ngày 23/7/2020 đối với bị cáo:

Lò Văn N, sinh ngày: 20/5/1994, tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã B, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (Học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn T, sinh năm 1973 và bà Lò Thị X, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang tại ngoại, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Lò Văn V, sinh ngày: 05/9/1992, địa chỉ Đội 17 B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 14/6/2018, bị cáo Lò Văn N điều khiển xe máy hiệu Team, biển kiểm soát 14K9 - 4030 đi từ phòng trọ của bạn là Phạm Văn T, sinh năm 1991 ở tổ 4, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La về phòng trọ của mình cùng ở tổ 4, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, tại giá đỡ phía trước xe máy, bị cáo để một con dao găm dài 67cm, lưỡi dao bằng kim loại là con dao trước đó N sử

dụng để đi làm vườn thuê. Khi đi đến ngã 3 Chợ cấp II, thuộc tổ 4, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La, bị cáo gặp xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 do anh Lò Văn V, sinh năm 1992, trú tại: Khối S, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên điều khiển theo hướng thành phố Sơn La - Hà Nội, trên xe chở hai hành khách là anh Lò Văn T, sinh năm 1982, trú tại Bản Hin, xã Quài Cang, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên và anh Cà Văn T, sinh năm 1987, trú tại Bản Háng Á, xã Rạng Đông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Bị cáo Lò Văn N đạp phanh chân của xe máy đang điều khiển, khiến xe dừng đột ngột, nên xe máy và bị cáo đổ xuống đường. Do say rượu nên bị cáo Lò Văn N tưởng rằng mình bị ngã là do chiếc xe taxi Anh V điều khiển gây nên. Bị cáo dựng xe máy lên, nổ máy và điều khiển xe đuổi theo xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27. Đến đoạn QL6, giáp số nhà 513, đường Trần Đăng Ninh (khu vực Công ty Cổ phần Tư vấn giao thông tỉnh Sơn La, thuộc tổ 3, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La), xe máy do N điều khiển đuổi kịp xe ô tô của Anh V. Lúc này, tay trái N điều khiển xe đi sát với phía bên trái xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27, chân trái nhấn cần số tạo mo giả để xe trôi tự nhiên, tay phải N lấy con dao quắm tại giá đỡ phía trước xe máy rồi vung lên chém một phát vào gương chiếu hậu bên trái của xe ô tô làm chiếc gương chiếu hậu bị vỡ. Tiếp đó, N điều khiển xe tiến lên, ép đầu xe ô tô, thấy vậy Anh V dừng xe sát lề đường cạnh vỉa hè bên phải. N dừng xe phía trước, cách đầu xe ô tô khoảng 3m, để xe máy đổ tự do rồi cầm dao bằng tay phải đi đến cửa trước bên trái của xe ô tô chém hai nhát làm kính chắn gió bị vỡ nham nhở và một nhát vào phần sườn nóc xe tiếp giáp với cánh cửa sau bên trái. Sau đó, N chuyển dao sang tay trái, tay phải đâm một phát vào kính chắn gió làm kính chắn gió bị vỡ hoàn toàn. Lúc này, Anh V cùng hai hành khách mở cửa trước và sau bên phải của xe ô tô rồi ra khỏi xe và đứng ở lề đường. Lò Văn N đi vòng qua đầu xe ô tô đến sát cửa trước bên phải xe, tay phải cầm dao chém hai nhát vào kính chắn gió làm kính vỡ và cửa xe đóng lại, lưỡi dao bị bung khỏi chuôi dao theo đó rơi vào trong xe ô tô, còn phần chuôi dao đang cầm trên tay, N ném vào phía bên trong xe ô tô. Lúc này, bạn của N là Quàng Văn Q, sinh năm 1989, trú tại bản Ten, xã Chiềng Phung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và Lò Hải Hoàn, sinh năm 1991, trú tại Khối 15, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (cùng thuê trọ tại tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La) đến khuyên ngăn N. Sau đó, N đi ra vị trí xe máy của mình, nổ máy rồi điều khiển xe về phòng trọ của Hoàn. Trên đường đi, đến đoạn đường Chu Văn An, cách QL6 khoảng 40m (thuộc tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La) N dừng xe, dùng tay tháo biển kiểm soát của chiếc xe máy mình đang điều khiển vứt xuống mương nước cạnh đó rồi tiếp tục điều khiển xe về phòng trọ của Hoàn, sau đó Quàng Văn Q mượn chiếc xe máy trên để đi ra ngoài với bạn. Đến khoảng 04h00 ngày 15/6/2018, do sợ công an truy tìm nên Lò Văn N đã đi xe khách xuống Hà Nội lang thang và làm công nhân xây dựng cho các công trình tại Hà Nội. Ngày 06/3/2020, Lò Văn N đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội tại Công an thành phố Sơn La.

Ngày 22/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với phần tài sản bị hư hỏng của xe ô tô

Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27. Tại Kết luận định giá số 02/KLĐG ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản - UBND thành phố Sơn La, xác định thiệt hại như sau: Phần gương chiếu hậu bên trái bị hư hỏng, giá trị 2.000.000đ (Hai triệu đồng); Phần kính chắn gió cửa trước bên trái bị hư hỏng, giá trị 1.000.000đ (Một triệu đồng); Phần kính chắn gió cửa trước bên phải bị hư hỏng, giá trị 1.000.000đ (Một triệu đồng); Phần sườn nóc xe tiếp giáp với cánh cửa sau bên trái bị hư hỏng, giá trị 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản hư hỏng bị thiệt hại là 4.850.000đ (Bốn triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 15/6/2018, anh Quảng Văn Q giao nộp chiếc xe hiệu Team không biển kiểm soát tại Công an phường Quyết Tâm - thành phố Sơn La. Đối với chiếc xe máy hiệu Team, không còn biển kiểm soát. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Lò Văn N.

Trên cơ sở lời khai của Lò Văn N, ngày 15/3/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã truy tìm chiếc Biển kiểm soát 14K9 - 4030 tại khu vực đoạn đường Chu Văn An, cách QL6 khoảng 40m (thuộc tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La). Kết quả không tìm được chiếc biển số xe trên.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn N khai nhận nguồn gốc con dao quắm dài 67cm, lưỡi dao bằng kim loại, bị cáo mua từ trước và là con dao mà bị cáo thường xuyên sử dụng khi đi làm vườn thuê. Mục đích của việc sử dụng con dao trên là để làm hư hỏng chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 của anh Lò Văn V, không có ý định gây thương tích cho Anh V cũng như những người ngồi trên xe.

Đối với chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 là tài sản của anh Lò Văn V góp vốn với Công ty TNHH Phát Tài tỉnh DB, địa chỉ: Số nhà 19, tổ dân phố 32, phường Mường T, thành phố Điện Biên. Người đại diện theo pháp luật Ông Bùi Đình D – Chức vụ giám đốc đã xác nhận mọi vấn đề phát sinh trong quá trình tham gia giao thông, thì anh Lò Văn V có toàn quyền giải quyết.

Đối với bị hại Lò Văn V, quá trình điều tra yêu cầu bị cáo Lò Văn N phải bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là tiền giá trị của các bộ phận của chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 của anh mà bị cáo đã dùng dao làm hư hỏng.

Tại phiên tòa bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là tiền giá trị của các bộ phận của chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 của anh Lò Văn V mà bị cáo đã làm hư hỏng.

Tại bản Cáo trạng số 79/CT- VKSTP ngày 04 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn N về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò

Văn N phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn N từ 09 (Chín) đến 12 (Mười hai). Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào nơi thụ hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự, đề nghị áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lò Văn N phải bồi thường cho bị hại anh Lò Văn V 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

- Về vật chứng của vụ án đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La đã làm thủ tục giao trả chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 cho anh Lò Văn V quản lý, sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 10 x 06cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 16 x 06cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 07 x 04cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 40 x 30cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ; 01 (Một) mảnh nhựa màu đen bị nứt vỡ trên diện 25 x 15cm; 01 (Một) đoạn gỗ màu nâu hình trụ tròn dài 27cm, một đầu đường kính 03cm, một đầu được bọc kim loại dài 01cm có đường kính 02cm, trên bề mặt có dịch màu nâu đỏ đã khô bám dính trên diện 4 x 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đã hoen gỉ, hình chữ “L” dài 40cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) chiếc xe máy màu đỏ đen không rõ nhãn hiệu, tại buồng máy có chữ “TEAM”, tại vỏ thân xe có ghi chữ Wave α số máy: LC152FMH20001104, không có số khung, không có biển kiểm soát, không có chân chống bên và để chân bên trái, vỏ xe bị trầy xước, hoen rỉ, cũ, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn N khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị

hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Bị hại anh Lò Văn V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 đến tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt của bị hại không trở ngại cho việc xét xử, căn cứ khoản 1, 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ; kết quả thực nghiệm điều tra; kết quả khám nghiệm phương tiện. Kết luận định giá tài sản trong tố tụng, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 14/6/2018, tại tổ 3, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La. Do nguyên nhân vô cớ, Lò Văn N đã có hành vi cố ý dùng dao quắm dài 67cm, lưỡi dao bằng kim loại, hình dẹt, cong chữ L dài 27cm X 2,7cm; chuôi dao bằng gỗ màu nâu hình trụ tròn, dài 27cm, đường kính 03cm chém nhiều nhát vào xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 của anh Lò Văn V làm hư hỏng phần gương chiếu hậu bên trái, phần kính chắn gió cửa trước bên trái; phần kính chắn gió cửa trước bên phải và phần sườn nóc xe tiếp giáp với cánh cửa sau bên trái, gây thiệt hại về tài sản là 4.850.000đ (Bốn triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản là vi phạm pháp luật. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần

đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo đã ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 là tài sản của anh Lò Văn V góp vốn với Công ty TNHH Phát Tài tỉnh DB. Người đại diện theo pháp luật Ông Bùi Đình D – Chức vụ giám đốc đã có đơn xác nhận mọi vấn đề phát sinh trong quá trình tham gia giao thông, thì anh Lò Văn V có toàn quyền giải quyết. Xét là hoàn toàn tự nguyện đúng pháp luật, do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Quá trình giải quyết bị hại anh Lò Văn V yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) là tiền giá trị của các bộ phận của chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 bị hư hỏng và thời gian chiếc xe bị tạm giữ không kinh doanh dịch vụ Taxi được. Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N cũng hoàn toàn nhất trí bồi thường khoản tiền trên cho anh Lò Văn V, xét là thỏa đáng, đúng pháp luật. Do đó cần buộc bị cáo Lò Văn N phải có trách nhiệm bồi thường anh Lò Văn V số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bản thân bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối là phạt tiền với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 là tài sản hợp pháp của anh Lò Văn V góp vốn với Công ty TNHH Phát Tài tỉnh DB. Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La đã làm thủ tục giao trả cho anh Lò Văn V quản lý, sử dụng.

Đối với 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 10 x 06cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 16 x 06cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 07 x 04cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 40 x 30cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ; 01 (Một) mảnh nhựa màu đen bị nứt vỡ trên diện 25 x 15cm; 01 (Một) đoạn gỗ màu nâu hình trụ tròn dài 27cm, một đầu đường kính 03cm, một đầu được bọc kim loại dài 01cm có đường kính 02cm, trên bề mặt có dịch màu nâu đỏ đã khô bám dính trên diện 4 x 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đã hoen gỉ, hình chữ “L” dài 40cm, xét thấy là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng, do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01(Một) chiếc xe máy màu đỏ đen không rõ nhãn hiệu, tại buồng máy có chữ “TEAM”, tại vỏ thân xe có ghi chữ Wave α số máy: LC152FMH20001104, không có số khung, không có biển kiểm soát, không có chân chống bên và để chân bên trái, vỏ xe bị trầy xước, hoen rỉ, cũ, đã qua sử

dụng. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, nhưng bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Đối anh Quàng Văn Q, sinh năm: 1989, địa chỉ: Bản Ten, xã Chiềng Phung, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Đã mượn chiếc xe máy của bị cáo để đi chơi, quá trình điều tra xác định anh Quê không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó không đề cập đến việc xử lý.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn N phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Xử phạt bị cáo Lò Văn N 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo vào nơi thụ hình. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Lò Văn N phải bồi thường cho bị hại là anh Lò Văn V 10.000.000 (Mười triệu đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 BLDS 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Sơn La đã làm thủ tục giao trả chiếc xe ô tô Taxi hiệu Toyota Vios, biển kiểm soát 27A - 033.27 cho anh Lò Văn V quản lý, sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 10 x 06cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 16 x 06cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 07 x 04cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ trên diện 40 x 30cm; 01 (Một) mảnh kính không rõ hình dạng bị nứt vỡ; 01 (Một) mảnh nhựa màu đen bị nứt vỡ trên diện 25 x 15cm; 01 (Một) đoạn gỗ màu nâu hình trụ tròn dài 27cm, một đầu đường kính 03cm, một đầu được bọc kim loại dài 01cm có đường kính 02cm, trên bề mặt có dịch màu nâu đỏ đã khô bám dính trên diện 4 x 2cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu nâu đã hoen gỉ, hình chữ “L” dài 40cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01(Một) chiếc xe máy màu đỏ đen không rõ nhãn hiệu, tại buồng máy có chữ “TEAM”, tại vỏ thân xe có ghi chữ Wave α số máy: LC152FMH20001104, không có số khung, không có biển kiểm soát, không có chân chống bên và đế chân bên trái, vỏ xe bị trầy xước, hoen rỉ, cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/7/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền: thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Anh Đức**